

Bản án số: 253/2017/HSST

Ngày: 31/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Bảo Hồng.

2/ Bà Đặng Thu Vân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Hồng Đào – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Duyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 213/2017/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Kim H (tên gọi khác: H xác chết, Nguyễn Văn O), giới tính: Nam, sinh năm: 1985, tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường: Không có. Chỗ ở: Số 329/71 Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 02/12. Cha mẹ: (không rõ). Vợ: Tôn Thị Thanh Y, sinh năm: 1981 ©. Con: Có 01 (một) người con, sinh năm: 2000. Tiền án: Tại bản án số 344/2015/HSST, ngày 28/12/2015; Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/7/2016 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 52/HSST ngày 14/3/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 002/HSST ngày 03/01/2003, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 118/2006/HSST ngày 05/12/2006, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong bản án vào tháng 8/2008. Ngày 10/12/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 254/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại Phường, thời hạn 03 tháng, do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2017 (Có mặt).

2. Phạm Lê Phước A (tên gọi khác: Cu Son), giới tính: Nam, sinh ngày 05/01/1995, tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường: Số 10D Đường Đ, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: 314B Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 06/12. Con ông Trần Ngọc Lan và bà Phạm Thị Tám. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2017 (Có mặt).

Người bị hại:

1. Ông: Bùi Mạnh G, sinh năm: 1978. Trú tại: Số 329/6C (Số mới: 329/26E) Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2. Ông: Phạm Anh D, sinh năm: 1978. Trú tại: Số 313/12A Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh: Lê Hữu R, sinh năm: 1994. Trú tại: Số 329/11E Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt).

2/ Ông: Bùi Thanh S, sinh năm: 1971. Trú tại: Số 19A lô 3, đường C, khu phố B, phường L, thị xã U, tỉnh Z. (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Huỳnh Kim H và Phạm Lê Phước A có mối quan hệ quen biết nhau, do muốn có tiền tiêu xài, nên H và A đã cùng nhau thực hiện 02 (hai) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 20/01/2017, A điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) chở H vào hẻm 329 Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; khi đến trước số 329/20 đường P thì A dừng xe đứng cạnh giới để H đi bộ tới trước nhà ông Bùi Mạnh G (Số 329/6C Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) thì H nhìn thấy nhà này khóa cửa ngoài, nên dùng mỏ lết bằng kim loại (H chuẩn bị trước) bẻ khóa, đột nhập vào bên trong nhà lấy trộm được 01 (một) máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer, rồi mang đi ra chỗ A đứng chờ, sau đó cả hai cùng tẩu thoát. Đến 07 giờ cùng ngày, A mang chiếc máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer trên đi bán được 1.700.000 đồng; A và H chia đều mỗi người được số tiền 850.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Bị mất trộm tài sản, ông Bùi Mạnh G đến Công an Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/02/2017, A điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) nêu trên, chở H tới đầu hẻm 313 Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì dựng xe ở đầu hẻm, cả hai đi bộ đến trước nhà ông Phạm Anh D (Số 313/12A Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) nhìn thấy nhà ông D khóa cửa ở bên ngoài, không người trông coi; A đứng ngoài cạnh giới để H dùng mỏ lết bẻ khóa, đột nhập vào trong nhà lấy đi một số tài sản gồm: 01 (một) máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer, 01 (một) máy chụp hình hiệu Fujifilm màu đen, số tiền 5.000.000 đồng, 01 (một) con heo nhựa màu xanh, bên trong có khoảng 100.000 đồng, 01 (một) chiếc nhẫn, 01 (một) chiếc lắc, 01 (một) đôi bông tai bằng bạch kim (vàng 10k) và 01 (một) túi xách đựng máy tính xách tay (laptop) màu đen. Sau khi lấy được tài sản, H

chia cho A 2.500.000 đồng tiền mặt, 01 (một) máy chụp hình hiệu Fujifilm màu đen và 01 (một) con heo nhựa màu xanh, bên trong có khoảng 100.000 đồng. Phần còn lại H giữ.

Sau đó, khoảng 14 giờ cùng ngày, A mang 01 (một) máy chụp hình hiệu Fujifilm màu đen đến chợ Nhật Tảo (Quận 10) bán cho một người đàn ông lạ mặt với giá 400.000 đồng. A lấy hết số tiền trong con heo nhựa trên và vứt con heo nhựa xuống sông (hiện không thu hồi được).

Đối với H, số bông tai, lắc và nhẫn do H nghĩ là đồ giả, nên đã vứt bỏ vào thùng rác, hiện không thu hồi được. Chiếc máy tính xách tay (laptop) trên, H bán cho một người đàn ông lạ mặt với giá 700.000 đồng.

H và A đã tiêu xài cá nhân hết toàn bộ số tiền trên.

Bị mất trộm tài sản, ông Phạm Anh D đến Công an Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo.

Ngày 21/02/2017, Phạm Lê Phước A đến Công an Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Cùng ngày, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và đưa Huỳnh Kim H về trụ sở Công an Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh làm việc. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Huỳnh Kim H và Phạm Lê Phước A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 22/02/2017, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 8 xác định:

Trị giá còn lại của 01 (một) chiếc máy tính xách tay (Lap top) hiệu Acer (mà H và A lấy trộm của ông Hùng) là 4.000.000 đồng.

Trị giá các tài sản còn lại mà A và H lấy trộm của ông Dũng là: 01 (một) chiếc máy tính xách tay (Lap top) hiệu Acer: 3.500.000 đồng; 01 (một) máy chụp hình hiệu Fujifilm màu đen: 2.000.000 đồng; 01 (một) con heo nhựa màu xanh: 20.000 đồng; 01 (một) túi đựng laptop màu đen, không rõ hiệu: 100.000 đồng. Tổng cộng là 5.620.000 đồng.

Riêng 01 chiếc nhẫn, 01 chiếc lắc và 01 đôi bông tai, ông Dũng khai là loại vàng trắng (bach kim), tổng trị giá là 3.000.000 đồng.

Ông Bùi Mạnh G yêu cầu bồi thường trị giá số tài sản bị mất trộm số tiền là 4.500.000 đồng.

Ông Phạm Anh D yêu cầu bồi thường trị giá số tài sản bị mất trộm tổng số tiền là 13.660.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 31/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Kim H và Phạm Lê Phước A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Huỳnh Kim H và Phạm Lê Phước A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt :

- Bị cáo Huỳnh Kim H mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Bị cáo Phạm Lê Phước A mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Kim H và Phạm Lê Phước A đã khai nhận:

Do cần có tiền tiêu xài, các bị cáo đã cùng nhau thực hiện toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của những người bị hại trên địa bàn Quận 8, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 20/01/2017, A điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) chở H vào hẻm 329 Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; khi đến trước số 329/20 Lưu Hữu Phước thì A dừng xe đứng cạnh giới đề H đi bộ tới trước nhà ông Bùi Mạnh G (Số 329/6C Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) thì H nhìn thấy nhà này khóa cửa ngoài, nên dùng mỏ lết bằng kim loại (H chuẩn bị trước) bẻ khóa, đột nhập vào bên trong nhà lấy trộm được 01 (một) máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer, rồi mang đi ra chỗ A đứng chờ, sau đó cả hai cùng tẩu thoát.

Vụ thứ 2: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/02/2017, A điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) nêu trên, chở H tới đầu hẻm 313 Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì dựng xe ở đầu hẻm, cả hai đi bộ đến trước nhà ông Phạm Anh D (Số 313/12A Đường P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) nhìn thấy nhà ông Dũng khóa cửa ở bên ngoài, không người trông coi; A đứng ngoài cạnh giới đề H dùng mỏ lết bẻ khóa, đột nhập vào trong nhà lấy đi một số tài sản gồm: 01 (một) máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer, 01 (một) máy chụp hình hiệu Fujifilm màu đen, số tiền 5.000.000 đồng, 01 (một) con heo nhựa màu xanh, bên trong có số tiền khoảng 100.000 đồng, 01 (một) chiếc nhẫn, 01 (một) chiếc lắc, 01 (một) đôi bông tai bằng bạch kim (vàng 10k) và 01 (một) túi xách đựng máy tính xách tay (laptop) màu đen. Sau đó, cả hai tẩu thoát khỏi hiện trường.

Xét lời khai nhận của các bị cáo Huỳnh Kim H và Phạm Lê Phước A phù hợp với: Biên bản vụ việc, biên bản tiếp nhận tố giác về tội phạm; biên bản nhận dạng, biên bản xác định địa điểm, biên bản đối chất, lời khai của (người bị hại, người làm chứng) cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản mà các bị cáo Huỳnh Kim H và Phạm Lê Phước A chiếm đoạt, qua định giá có tổng trị giá là 9.620.000 đồng cùng số tiền mặt là 5.100.000 đồng (tiền mặt là 5.000.000 đồng và tiền trong con heo nhựa là 100.000 đồng). Như vậy, trị giá tài sản bị chiếm đoạt tổng cộng là 14.720.000 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng).

Ngoài ra, còn có số vàng trắng (bach kim) gồm: 01 chiếc lắc, 01 đôi bông tai, 01 chiếc nhẫn mà bị hại khai trị giá là 3.000.000 đồng; nhưng các tài sản này không có hóa đơn chứng từ và không thu hồi được.

Như vậy, với hành vi phạm tội và trị giá tài sản bị chiếm đoạt; đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Huỳnh Kim H và Phạm Lê Phước A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo có khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng với động cơ vụ lợi bất chính, muốn có tiền tiêu xài, nhưng lại lười lao động, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, không có tổ chức chặt chẽ; trong đó vai trò của bị cáo H là nguy hiểm hơn bị cáo A (cả 02 vụ chiếm đoạt tài sản thì H là người rủ rê, chuẩn bị trước công cụ phạm tội, trực tiếp thực hiện hành vi phá khóa cửa và chiếm đoạt tài sản); bị cáo A với vai trò giúp sức, cảnh giới, tiêu thụ bán tài sản sau khi H chiếm đoạt được (đối với vụ thứ nhất). Vì vậy, khi quyết định hình phạt sẽ cân nhắc về vai trò đồng phạm và mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét, các bị cáo liên tục thực hiện 02 (hai) vụ chiếm đoạt tài sản (chỉ trong thời gian ngắn từ tháng 01/2017 đến tháng 02/2017), tổng trị giá tài sản là 14.720.000 đồng. Trong đó, mỗi vụ chiếm đoạt tài sản đều trên 2.000.000 đồng; có đầy đủ yếu tố cấu thành tội phạm, chưa bị xử lý và còn trong thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự; nên trong lần phạm tội này của các bị cáo là phạm tội nhiều lần. Riêng bị cáo H có 01 (một) tiền án và chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên trong lần phạm tội này là tái phạm. Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đồng thời, bản thân bị cáo H có quá trình nhân thân xấu, lẽ ra, bị cáo phải biết sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện để phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội; nhưng do tham lam, vụ lợi bất chính, lười lao động; bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật.

Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm; cần có một khoảng thời gian nhất định cách ly xã hội mới có tác dụng dè dặt, giáo dục các bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo A sau khi phạm tội đã đầu thú. Do đó, xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền

nhất định từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn phần hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong giai đoạn điều tra, phía những người bị hại có yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt, không thu hồi được, cụ thể là:

+ Ông Bùi Mạnh G yêu cầu được bồi thường số tiền là 4.500.000 đồng;

+ Ông Phạm Anh D yêu cầu được bồi thường số tiền là 13.660.000 đồng;

Các bị cáo đồng ý chịu trách nhiệm liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản đã chiếm đoạt (không thu hồi được) theo yêu cầu của những người bị hại. Các bị cáo đồng ý bồi thường theo tỷ lệ chia đều $\frac{1}{2}$ (đối với những tài sản mà các bị cáo đã tự chia đều và đã hưởng) và tự bồi thường đối với phần tài sản được chia, tự hưởng riêng. Cụ thể như sau:

+ Bị cáo Huỳnh Kim H bồi thường cho ông Bùi Mạnh G trị giá của 01 (một) chiếc máy tính xách tay (laptop), hiệu Acer số tiền là $4.500.000 \text{ đồng} / 2 = 2.250.000 \text{ đồng}$ và bồi thường cho ông Phạm Anh D trị giá của 01 (một) chiếc máy tính xách tay (laptop) là 3.500.000 đồng và 01 (một) túi xách đựng máy tính xách tay (laptop) màu đen là 100.000 đồng + $5.000.000 \text{ đồng} / 2$ (tiền mặt) = 2.500.000 đồng + trị giá của 01 (một) chiếc nhẫn, của 01 (một) chiếc lắc, của 01 (một) đôi bông tai (tất cả bằng bạch kim) là 3.000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo Huỳnh Kim H bồi thường cho ông Phạm Anh D số tiền là 9.100.000 đồng.

+ Bị cáo Phạm Lê Phước A bồi thường cho ông Bùi Mạnh G trị giá của 01 (một) chiếc máy tính xách tay (laptop), hiệu Acer số tiền là $4.500.000 \text{ đồng} / 2 = 2.250.000 \text{ đồng}$ và bồi thường cho ông Phạm Anh D số tiền còn lại theo yêu cầu là 4.560.000 đồng ($13.660.000 \text{ đồng} - 9.100.000 \text{ đồng} = 4.560.000 \text{ đồng}$) gồm: Trị giá của 01 (một) máy chụp hình hiệu Fujifilm, màu đen + $5.000.000 \text{ đồng} / 2$ (tiền mặt) + trị giá con heo nhựa màu xanh và số tiền trong con heo nhựa.

Nên các bị cáo phải có trách nhiệm thực hiện việc bồi thường một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về vật chứng: Các tài sản bị chiếm đoạt, cũng như phương tiện, dụng cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Đối với 02 ổ khóa gồm: 01 ổ khóa hiệu Astro bằng kim loại màu bạc, móc khóa đã bị cắt và 01 ổ khóa hiệu Maslcty bằng kim loại màu trắng bạc, khoen cửa còn nằm trong móc khóa; hiện không còn giá trị sử dụng và người bị hại không có yêu cầu nhận lại; nên tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng đã mua các tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Kim H (tên gọi khác: H xác chết, Nguyễn Văn Tạo), Phạm Lê Phước A (tên gọi khác: Cu Son) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138, điểm g Khoản 1 Điều 48, điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

+ Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Kim H (tên gọi khác: H xác chết, Nguyễn Văn Tạo) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 24/02/2017.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138, điểm g Khoản 1 Điều 48, điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Lê Phước A (tên gọi khác: Cu Son) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 21/02/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo Huỳnh Kim H (tên gọi khác: H xác chết, Nguyễn Văn Tạo) và bị cáo Phạm Lê Phước A (tên gọi khác: Cu Son).

- Về vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) ổ khóa gồm: 01 (một) ổ khóa hiệu Astro bằng kim loại màu bạc, móc khóa đã bị cắt và 01 (một) ổ khóa hiệu Maslcty bằng kim loại màu trắng bạc, khoen cửa còn nằm trong móc khóa.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 135/PNK ngày 23/5/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công Quận 8, TP.HCM.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); các Điều: 584, 585, 586, 589, 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cùng Luật Thi hành án Dân sự;

Buộc bị cáo Huỳnh Kim H (tên gọi khác: H xác chết, Nguyễn Văn Tạo), bị cáo Phạm Lê Phước A (tên gọi khác: Cu Son); có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản (không thu hồi được) cho những người bị hại, cụ thể như sau:

+ Bị cáo Huỳnh Kim H (tên gọi khác: H xác chết, Nguyễn Văn Tạo) bồi thường cho ông Bùi Mạnh G số tiền 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) và bồi thường cho ông Phạm Anh D số tiền 9.100.000 đồng (chín triệu một trăm ngàn đồng). Tổng cộng là 11.350.000 đồng (mười một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Bị cáo Phạm Lê Phước A (tên gọi khác: Cu Son) bồi thường cho ông Bùi Mạnh G số tiền 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) và bồi thường cho ông Phạm Anh D (số tiền còn lại theo yêu cầu) là 4.560.000 đồng (bốn triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng). Tổng cộng là 6.810.000 đồng (sáu triệu tám trăm mười ngàn đồng).

Thi hành việc bồi thường một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

+ Buộc bị cáo Huỳnh Kim H (tên gọi khác: H xác chết, Nguyễn Văn Tạo) và bị cáo Phạm Lê Phước A (tên gọi khác: Cu Son); mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

+ Bị cáo Huỳnh Kim H (tên gọi khác: H xác chết, Nguyễn Văn Tạo) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 567.500 đồng (năm trăm sáu mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

+ Bị cáo Phạm Lê Phước A (tên gọi khác: Cu Son) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 340.500 đồng (ba trăm bốn mươi ngàn năm trăm đồng).

Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản theo mức như trên), cho đến khi thi hành án xong khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản; hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều: 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Đội CSBV&HTTP, NTG CA Q.8;
- Đội CSĐT THCA Q.8;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú